



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171: _____ Y _____ N _____

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM Hồ Thị Hạnh
Last Middle First

Current Address C/o 150/575 Ngô Quyền Q. 10 TP HCM

Date of Birth 1939 Place of Birth VN

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
Lê Văn Trang FATHER)

Previous Occupation (before 1975) Cpt-
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 6/75 To DEATH DATE: 4/77

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

ĐƠN XIN ĐỊNH CƯ TẠI HOA KỲ
theo CHƯƠNG TRÌNH NHÂN ĐẠO.

Đồng kính gửi

- Ông Giám Đốc, Văn Phòng ODP, Box 58. San Francisco 96.346-001
- Bà Chủ Trìch, Hội CTNCTVN At Box 5435. Arlington, Va 22205-0635

Kính thưa quý vị,

Tôi tên HỒ THỊ HANH, sinh năm 1939, tại Long An, hiện
lưu rẫy tại xã Suối Nhỏ, Huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ gửi thư: c/o HỒ Thị Mỹ 150/515 Đường Ngô Quyền
Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh - VN.

Nguyên chồng tôi là Lê Văn Trang, Đại Úy Cảnh sát
thuộc Trung Tâm Huấn luyện Cảnh Sát Road Bida (Vũng Tàu)
đã trình diện học tập cải tạo và tử chết trong trại cải tạo
25A-TD63-RH ngày 28.4.1977 (Giấy báo tử số 365 ngày 30.6.77)

Sau ngày chồng tôi tập trung cải tạo, tôi và các con bị di chuyển
đi khỏi Vũng Tàu đến khu kinh tế Đồng Nai và hiện đang sống
với nghề làm rẫy trong rừng sâu rất cô lập, mọi con đường
sông vọt nhau bừa bãi đi qua ngày tháng.

Anh em tôi trước đây là Sĩ quan QLVNCH (một số tử chết)
chỉ còn người anh tên Hồ Đăng Sang, Thiền Tá, sau khi học
tập cải tạo 6 năm đang sống cô lập vào tại Saigon.

Được biết và nghe phớt thoảng, nay chính phủ Hoa Kỳ có
Chương trình nhân đạo cho các cựu tù nhân cải tạo được di chuyển
cư tại Hoa Kỳ và tương hợp chúng tôi chết trong trại cải tạo
cũng được hưởng chính sách, tôi đã đơn sớ kính xin quý vị,
vì lòng nhân đạo cho phép gia đình góa bụa chúng tôi được
di chuyển cư sang Hoa Kỳ như gia đình các chiến binh của chúng tôi.

Tường hợp được phép, xin quý vị ghi tên tôi và 2 con
(chưa lập gia đình) có tên vào danh sách di tản cư tại Hoa
Kỳ và cấp cho chúng xin thẻ giới thiệu LOI để bố trí vào
hộ sơ đẳng kỹ với chính phủ Việt Nam.

- Lê Thanh Giảng (nam) sinh ngày 30.9.1953 tại Saigon

- Lê Thị Mộng Thủy (nữ) sinh ngày 23.7.1973 tại Vũng Tàu

Tôi cũng đang lập thẻ học tiếng kỹ xin xuất cảnh theo
Chương trình nhân đạo tại tỉnh Đồng Nai.

Trong khi chờ đợi sự giúp đỡ quý báu, xin quý
vị nhận vào đây sự biết ơn của gia đình tôi.

- Diễn Kham -

Ngày 13 tháng 11 năm 1989

Thanh

- 01 bản sao giấy báo tử số 365.
- 01 bản sao trích lục chứng thư hôn thú.
- 01 bản sao khai sinh (có bản chính) và căn cước cũ + CMND của tôi.
- 02 bản sao khai sinh (có bản chính) và CMND của 2 con.
- 01 bản sao giấy chứng nhận hộ khẩu.
- 02 bản chính của chồng tôi trước năm 1975 (cảnh sát quốc gia)
- 01 bản sao thông hành của chồng tôi "du học Hải ngoại năm 1965".

TB. Xìu bà vui lòng cho biết tình trạng người anh của tôi

là Hồ. đang sang IV #044508

(đã có gửi thư cho bà rồi mà chưa nhận được phúc đáp)

BO NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trại cải tạo

25A-10.63.104

Số 35

ngày 30 tháng 6 năm 1978

Xã, phường

huyện, quận

thị trấn, thành phố

Ban giám thị trại cải tạo 25A-10.63.104 yêu cầu UBND xã, phường *Phước Bình* báo cho ông, bà *Hồ Thị Hạnh* hiện ở *địa phương* huyện *Tân Phú*, nữ *đang* được biết tin, *sinh năm 1938*.

Sinh quán *Tân Phú*

150/155 huyện *Chi Phong* *Sài Gòn* 10

đang trại cải tạo tại trại *đang* 25A-10.63.104

mặc dù được ban giám thị và các bác sĩ, y sĩ hết lòng chăm sóc, cứu chữa, nhưng *đang* quá nặng đã chết lúc *giờ* ngày *đang* tháng *đang* năm *đang* tại *Bệnh* *đang* 25A-10.63.104

Ban giám thị đã *đang* chôn cất tại nghĩa địa *đang* xã *đang* huyện *đang* tỉnh *đang*

Đề nghị UBND xã, phường *đang* báo cho ông, bà *đang* là thân nhân người chết *đang* trên biết. /.

Sở, Ty công an

quận, huyện CA

(để biết)

Số hiệu: 419

CƯỚC PHÍ

TRÍCH - LỤC CHỨNG - THƯ HÔN - THỨ

TÊN HỌ NGƯỜI CHỒNG Lê Văn Trangnghề-nghiep Cảnh sátsinh ngày 13 tháng 10 năm 19 38 tại Tuyên Thạnh, Tân An (NP)454 Saigon, 60/100B Trần Quang Diệu

cư ngụ tại

Tên họ cha chồng (sống chết phải nói) Lê Văn Đơn (s)Tên họ mẹ chồng (sống chết phải nói) Nguyễn thị Tâm (s)TÊN HỌ NGƯỜI VỢ Hồ thị Hạnhnghề-nghiep Nội trợsinh ngày tám tháng 11 năm 19 39tại Bình Lập, Tân An (NP)cư ngụ tại Saigon, 60/100B Trần Quang DiệuTên họ cha vợ (sống chết phải nói) Hồ Văn Cự (o)Tên họ mẹ vợ (sống chết phải nói) Dương thị Tết (s)Ngày cưới: ngày 07 tháng 8 năm 19 63Vợ chồng có không có lập hôn - khế
ngày tháng / năm 197 /, hồi / giờLập tại Saigon, ngày 07 tháng 5 năm 197 63
TRÍCH - LỤC Y BỐN CHÁNHSaigon, ngày 25 tháng 11 năm 197 72
TL/ QUẢN - TRƯỞNG QUẬN NĂM

Đ- NAM CỘNG-HÒA
République du Viêt-Nam

BỘ TƯ- PHÁP
Département de la Justice

SỞ TƯ- PHÁP NAM- PHÂN
Service Judiciaire du Sud-Vietnam

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA

LONG AN

(GREFFE DU TRIBUNAL DE

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH làng BÌNH LẬP (TAMAN)
(Extrait du registre des actes de naissance)

(NAM-PHÂN)
(Sud-Vietnam)

NĂM 1939
(Année)

SỐ HIỆU 346
(Acte No)



Tên, họ đứa con nít. (Nom et prénom de l'enfant)	HỒ THI HANH
Nam, nữ. (Sexe de l'enfant)	Fille
Sanh ngày nào. (Date de naissance)	Lê 8 Novembre 1939
Sanh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	Bình-Lập
Tên, họ cha. (Nom et prénom du père)	HỒ ĐĂNG CỬ
Cha làm nghề gì. (Sa profession)	Instituteur
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Hương-Thọ-Phu
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	ĐẶNG THI TỐT
Mẹ làm nghề gì. (Sa profession)	Néant
Nhà cửa ở đâu. (Son domicile)	Hương-Thọ-Phu
V- h hay vợ thứ. (femme mariée)	Femme du 1er rang

Chúng tôi, Trần Trọng Chảo
(Nous)
Chánh-án Tòa LONG AN
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông ĐẠO KIEM SANG
(M.)

Chánh Lục-sự Tòa-án sở tại.
(Greffier en chef dudit tribunal).

LONG AN, ngày 28-2-1963
CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT),

Trích y bốn chánh,
(Pour extrait conforme),



Giá tiền : 5300

(Coût)

Biên-lai số : 1462

(Quittance no)

NAM - PHẦN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐỒ - THÀNH SAIGON

H/6

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi ba (1963)



Tên, họ đứa nhỏ.	Lê thanh Giang
Phối.	nam
Ngày sanh.	Ba mươi tháng chín năm một ngàn chín trăm sáu mươi ba, 1963
Nơi sanh.	Saigon, 455 Lê văn Duyệt
Tên, họ người Cha.	Lê văn Trang
Nghề-nghiệp.	Cảnh sát viên
Nơi cư-ngụ.	Saigon, 80/109B Trần quang Diệu
Tên, họ người mẹ.	Hồ thị Hạnh
Nghề-nghiệp.	Nội trợ
Nơi cư ngụ.	Saigon, 80/109B Trần quang Diệu
Vợ chánh hay thứ	vợ chánh



1961

TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÁNH : .

Saigon, ngày 12 tháng 1 năm 1963

T.Ư.Đ.Đ. TRƯỞNG SAIGON

TL. QUAN TRƯỞNG QUAN 3

QUAN-BA

NGUYỄN-PHƯỚC-HÒA

HOA
TÀU

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 25 tháng 7 năm 19 73



Tên họ đứa trẻ : LÊ-THỊ-MỘNG-THUY
Con trai hay con gái : NỮ
Ngày sanh Hai mươi ba , tháng bảy năm một ngàn chín trăm
bảy mươi ba, hồi 11 giờ 10
Nơi sanh : Phường Vũng-Tàu
Tên họ người cha : LÊ-VĂN-TRANG
Tên họ người mẹ : HỒ-THỊ-HẠNH
Vợ chánh hay không : Vợ Chánh
có hôn-thú
Tên họ người đứng khai : LÊ-VĂN-TRANG

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Vũng-Tàu, ngày 25 tháng 7 năm 19 73
Viên chức hộ-tích



Hồ Văn Huội

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
REPUBLIC OF VIỆT-NAM
RÉPUBLIQUE DU VIỆT-NAM

SỐ THÔNG-HÀNH
PASSPORT
PASSEPORT

Số
N°

003298 65. UN.

Tên, họ
Name
Nom et prénoms

LÊ VĂN-TRANG

Quốc-tịch
Nationality
Nationalité

Vietnamienne

Ngày và nơi sinh
Date and place of birth
Lieu et date de naissance

13-10-1938 ở Huyện Thanh
Tân an

Nghề-nghiệp
Occupation
Profession

Fonctionnaire

Cư-trú
Permanent residence
Domicile

80/109B Rue Tron Quang Dieu
Saigon

Giấy thông-hành này gồm có 44 trang không kể trang bìa
This passport contains 44 pages without the cover.
Ce passeport contient 44 pages non compris la couverture.

HÌNH - DẠNG
DESCRIPTION, SIGNALEMENT

Bề cao, Height, Taille 1m 75
Tóc, Hair, Cheveux đen
Chân mày, Eye-brow, Sourcils đậm
Trán, Forehead, Front vuông
Con mắt, Eyes, Yeux nhỏ
Mũi, Nose, Nez thẳng
Miệng, Mouth, Bouche vừa
Râu, Beard, Barbe không
Cằm, Chin, Menton nhọn
Mặt, Face, Visage dài
Dấu riêng, Peculiarities, Chăm sóc nhà ở địa phương
Signes particuliers phải
Có đưa trẻ cùng đi, tên là :
Accompanied by children :
Accompagné de enfants nommés :

Tên, họ Name Nom et prénoms	Ngày sinh Date of birth Date de naissance

— 2 —

Ảnh của đương-sự và, nếu có, của mấy người con dưới 15 tuổi đi theo.

Photograph of bearer and children under fifteen who accompany him (or her).

Photographie du titulaire et le cas échéant, des enfants au-dessous de 15 ans qui l'accompagnent.



Chữ ký của đương-sự :

Signature of bearer
Signature du titulaire

[Handwritten signature]

— 3 —

Sở thông-hành này có giá-trị đề lưu-thông trong
các xứ sau đây:

This passport is valid for the following countries :

Ce passeport est valable pour les pays suivants :

Malaisie

NGUYỄN-THANH-QUÊ

HIỆU-LỰC

VALIDITY — VALIDITÉ

Sở thông-hành này có hiệu lực đến ngày
trừ khi nào được gia-hạn.

*This passport expires on
unless renewed.*

*Ce passeport expire le
sauf renouvellement.*



Cấp tại
Issued at
Délivré à

Saigon ngày
on
le

03 Juin
1967

04 Juin
1965

Tổng Giám Đốc Cảnh Sát Quốc Gia

GIA-HẠN NGUYỄN-THANH-QUÊ

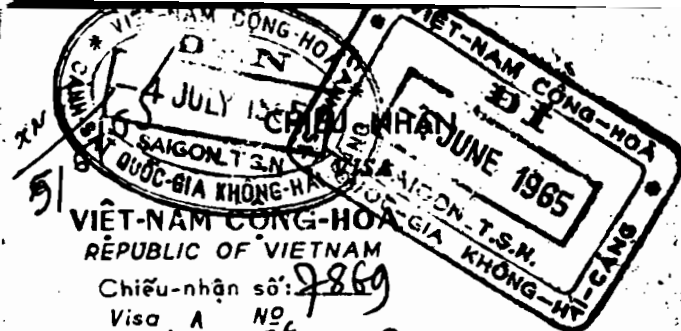
EXTENSION OF VALIDITY
PROLONGATION DE VALIDITÉ

Từ ngày
From
Du

đến
until
au

Gia-hạn tại
Renewed at
Fait à

ngày
on
le



CHIỀU-NHẬN

VISA

OFFICIAL

SINGLE ENTRY VISA

Visa No. 705/65

JUN 5 - 1965

SEEN AT THE MALAYSIA EMBASSY,
SAIGON

Good for a single journey to Malaysia
within Two (2) weeks hereof, provided this
passport remains long valid.

Malaysia Passport Officer,
Saigon

SHORT VISIT

GRATIS



CHIẾU - NHẬN

VISA

AUTORISE A L'ÉMISSION
 Cho T. (Ho) en BB
 [Signature]
 [Signature]
 [Signature]
 2/6/65

CHIẾU - NHẬN

VISA

ĐẠI-SỨ QUÁN VIỆT-NAM
 tại KUALA LUMPUR

Chứng chỉ : SS: 292/KL
 - Tới Kuala Lumpur
 ngày 05 tháng 6 năm 1965 hồi 13 giờ
 - Rời Kuala Lumpur đi [Signature]
 ngày 04 tháng 7 năm 1965 hồi 13 giờ
 Kuala Lumpur, ngày 24 tháng 6 năm 1965
 [Signature]
 Đ. NH. [Signature]
 NGHIEM-MY

VIỆT NAM CỘNG HÒA
 TÒA ĐẠI-SỨ
 VIỆT-NAM
 MÃ-LAI-Á

VÌ AN NINH TỔ QUỐC - VÌ TRẬT TỰ XÃ HỘI

Ghi nhớ cần thiết

- 1 - Không được tẩy xóa, xé rời hoặc viết bậy lên sổ. Muốn sửa đổi phải được sự chấp thuận của C.A. xã.
- 2 - Luôn luôn giữ sổ sạch sẽ, cẩn thận.
- 3 - Sổ được cấp một lần, trường hợp mất sổ phải báo ngay với Ban Công An xã để kịp thời xử lý.
- 4 - Khi có người chuyển đi hoặc đến, mới sanh hoặc chết trong hộ, phải trình báo để đăng ký trong hạn 3 ngày.
- 5 - Khi có người lạ đến tạm trú hoặc người trong hộ đi vắng, phải đến trình báo để đăng ký trong thời hạn 3 ngày.
- 6 - Ngoài trách nhiệm của Công An, tuyệt đối không ghi chép vào sổ này.

BAN CÔNG AN XÃ SUỐI NHO

TY CÔNG AN TỈNH ĐỒNG NAI
CÔNG AN HUYỆN TÂN PHÚ
BAN CÔNG AN XÃ SUỐI NHO
Số: 37 / ĐKTTH/CA



SỔ CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU

(DÙNG CHO HỘ NÔNG THÔN)

Họ và Tên chủ hộ: Hồ Thị Khanh
Số nhà: 18 / 8 Khu: 8
Ấp: 3
Số tập: 7 / 22

D. PHẦN DI CHUYỂN ĐI

Họ và tên chủ hộ

Tuổi _____ Nghề nghiệp _____

Số nhân khẩu đi theo _____

- 1 _____
- 2 _____
- 3 _____
- 4 _____
- 5 _____
- 6 _____
- 7 _____
- 8 _____
- 9 _____
- 10 _____
- 11 _____
- 12 _____
- 13 _____
- 14 _____
- 15 _____
- 16 _____

Cộng _____ người nam _____ nữ _____

Từ 15 tuổi trở lên _____

Ngày _____ tháng _____ năm 198 _____

TRƯỞNG CÔNG AN XÃ SUỐI NHO

[illegible]

Ghi nhớ cần thiết

- 1 — Không được tẩy xóa, xé rời hoặc viết bậy lên sổ. Muốn sửa đổi phải được sự chấp thuận của C.A. xã.
- 2 — Luôn luôn giữ sổ sạch sẽ, cẩn thận.
- 3 — Sổ được cấp một lần, trường hợp mất sổ phải báo ngay với Ban Công An xã để kịp thời xử lý.
- 4 — Khi có người chuyển đi hoặc đến, mới sinh hoặc chết trong hộ, phải trình báo để đăng ký trong hạn 3 ngày.
- 5 — Khi có người lạ đến tạm trú hoặc người trong hộ đi vắng, phải đến trình báo để đăng ký trong thời hạn 3 ngày.
- 6 — Ngoài trách nhiệm của Công An, tuyệt đối không ghi chép vào sổ này.

BAN CÔNG AN XÃ SUỐI NHO

TY CÔNG AN TỈNH BÌNH DƯƠNG
CÔNG AN HUYỆN TÂN PHÚ
BAN CÔNG AN XÃ SUGIA NHỎ
Số: 37 / ĐKTTH/TA



SỔ CHỨNG NHẬN
HỘ KHẨU

(DÙNG CHO HỘ NÔNG THÔN)

Họ và Tên chủ hộ: Nguyễn Thị Thanh
Số nhà: 8 Tờ 8 Khu
Ấp: 2
Số tập: 2 Tờ số 22

NHỮNG NHÂN KHẨU ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ TÊN KHAI SINH và tên thường gọi	Quan hệ thế nào với chủ hộ	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	NƠI SINH	NGUYÊN QUÂN	Số chứng minh thư nhân dân	Dân tộc	Tôn giáo	Trình độ văn hóa	Tình trạng sức khỏe	NGHỀ NGHIỆP HIỆN NAY		CHUYỂN ĐẾN		CHUYỂN
													Làm nghề gì	Nơi làm việc	Ở đâu đến	Ngày tháng năm đến	Đi đâu
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
1	Mỗ Thi Hoàng	Chủ hộ	1939		nữ	Nhị Hòa	Nhị Hòa		Kinh	Chợ			Nông	Tập đoàn 12	phường Lâm	1987	
2	(Mỗ Thi Thanh Hoàng)	con	1961		nữ	Long An	Long An							Suối Nho	Cần Phú		
						Quận 1	"								Đông Nai		
						GP Hồ Chí Minh											
2	Lê Thanh Giang	con	1963	nam		Cần Phú	"										
						Hồ Chí Minh											
3	Lê Thi Nông Dường	con	1967		nữ	Vũng Tàu	"										
4	Lê Thi Nông Thu	con	1969		nữ	"	"										
5	Lê Thi Nông Chín	con	1973		nữ	"	"										
6	Nguyễn Thanh Long	Cháu	19.12.86	nam		Suối Nho	Tam Hòa - Phú Khánh			ti. Chua							
7	Chân Thanh Dũng	Cháu	1982	nam		Cần Phú	Cần Thơ										
7	Nguyễn Thanh Lân	Cháu	12.3.1988	nam		Đông Nai	Phước Khánh										
8	Chân Thi Huyền Trân	Cháu	1983		nữ	"	"										
9	Chân Đức Hoàng	Cháu	1986	nam		"	"										

Tổng số nhân khẩu: 07
 Từ 15 tuổi trở lên: 05
 NAM: 3 3
 NỮ: 6 4

Chủ hộ ký tên hoặc điểm chỉ

Suối Nho, ngày 2 tháng 2 năm 1987
 PCT. Trưởng Công An Xã Suối Nho

Suối Nho, ngày 18 tháng 02 năm 1987
 TM. Ban Lãnh Đạo SX

Ấp Phước Khánh
 Nguyễn Văn Khoa

NHỮNG NHÂN KHẨU ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

TÊN KHAI SINH	Quan hệ thế nào với chủ hộ	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	NƠI SINH	NGUYÊN QUÂN	Số chứng mệnh thư nhân dân	Dân tộc	Tôn giáo	Trình độ văn hóa	Tình trạng sức khỏe	NGHỀ NGHIỆP HIỆN NAY		CHUYỂN ĐẾN		CHUYỂN ĐI		CHỈ CHỮ
tên thường gọi												Làm nghề gì	Nơi làm việc	Ở đâu đến	Ngày tháng năm đến	Ở đâu	Ngày tháng năm đi	
2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Huỳnh Hoàng	Chủ hộ	1939		nữ	Nhị Hòa	Nhị Hòa		Kinh	Chúa			Nông	Tập đoàn 12 Suối Nho	phường Lâm	1987			
Chanh Hoàng	con	1961		nữ	Long An	Long An												
					Quận 1	"												
					GP Hồ Chí Minh													
Chanh Giang	con	1963	nam		Quận 1	"												
					Hồ Chí Minh													
Nông Dương	con	1967		nữ	Vũng Tàu	"												
Nông Lưu	con	1969		nữ	"	"												
Nông Chính	con	1973		nữ	"	"												
Thạch Long	Cháu	19.12.86	nam		Suối Nho	Suối Nho - Phú Khánh			Chúa									
Thạch Dương	Cháu	1982	nam		Quận 1	Quận 1												
Thạch Lan	Cháu	12.8.1988	nam		Đông Nai	Đông Nai												
Thạch Tâm	Cháu	1983		nữ	"	"												
Thạch Hiền	Cháu	1986	nam		"	"												

khẩu: 07
lên: 05
3 3
6 4

Chủ hộ ký tên hoặc điểm chỉ

Suối Nho, ngày 28 tháng 12 năm 1987
PCT. Trưởng Công An Xã Suối Nho

Suối Nho, ngày 28 tháng 12 năm 1987
TM. Ban Lãnh Đạo SX

Ấp:
Nguyễn Văn Thanh

N. gửi Hồ Chí Minh
150/515 Ngõ Quỳ, Q10
Thị trấn Hồ Chí Minh
VIETNAM

VIETNAM
00810đ
BUU CHINH
SH: 007



PAR AVION VIA AIR MAIL

PAR AVION
PAR AVION

TP. HO CHI MINH
1511.89

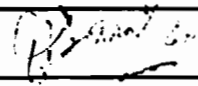


VIETNAM
14010đ
BUU CHINH
SH: 007

TO: MRS KHUOC MINH THO
P.O. Box 5435 ARLINGTON
VA 22205-0635

DEC 05 1984 S. A



Đầu vết riêng: Tan phang trước trái tại phải.		Cao: 1 th 15 2	
Chữ ký đương sự: 		Nặng: 40 Kg	
Yung-Tan, ngày 30-7-19-69		Ngon tro mat	
TRUONG-TY CSQG 84			
		Ngon tro trai	
ĐẠI-UY LƯƠNG-DINH-CHI			



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

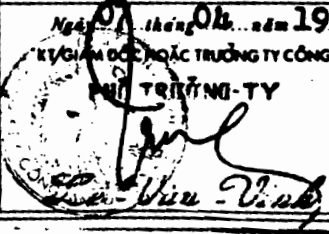
Số 27044323

Họ tên HỒ THỊ HẠNH

Sinh ngày 08-11-1939

Nguyên quán Long An

Nơi thường trú Phường Mai
Phước Lâm, Tân Phú, D. N.

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không.	
	NGÓN THỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ RÌNH	
		Sẹo chạm C.lcm dưới sau dưới mắt phải.	
	NGÓN THỎ PHẢI	Ngày 01 tháng 04 năm 1980.	
		KÝ/GIÁM ĐỐC/HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN PHỤ TRƯỞNG TY 	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

SỐ 277 Q. 277 Q. 277 Q.

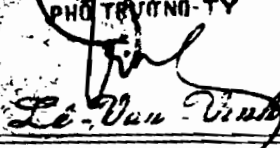
Họ và tên: LÊ THANH GIANG

Sinh ngày: 30-09-1963

Nguồn quán: PHƯỜNG 10, PHU LAM, TỈNH PHÚ THỌ

Nơi thường trú: PHƯỜNG 10, PHU LAM, TỈNH PHÚ THỌ

Phu lam, Tân Phú, Phú Thọ

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật giáo.	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo chạm C. chạm sau cánh mũi phải.	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 04 tháng 04 năm 1980.	
		KÝ/GẤM ĐÓNG HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN PHỦ TRƯỞNG - TY  Lê Văn Vĩnh	

Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội

GIẤY BIÊN NHẬN

Số

Họ tên Lê Thị Hồng Thúy

Tên thường gọi M23

Nơi thường trú Ấp 3 xã Suối Khê

Tên gọi Hà Nội

Dấu vết riêng hoặc dị hình:

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân
tại: Vã Sưu

Hẹn đến ngày: / / 19..... trả giấy CMND

Ký tên và đóng dấu

Ngày / / 19.....

(Ghi rõ họ, tên người ký)

[Signature]



